

5SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT KHTC-03
	Phê duyệt Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ đối với khu rừng phòng hộ thuộc địa phương quản lý	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: /9/2021
		Trang: 1/5

- 1. Những người có liên quan phải đọc, hiểu và thực hiện theo đúng nội dung của tài liệu này*
- 2. Nội dung trong tài liệu này có hiệu lực như sự chỉ đạo của Giám đốc.*
- 3. Tài liệu được sử dụng phải được phê duyệt, các bản sao phải có dấu hiệu kiểm soát.*

PHÂN PHỐI:

NOI NHẬN	SỐ BẢN
Giám đốc	01
Phó Giám đốc	03
Thư ký ISO	01
Phòng Kế hoạch - Tài chính	01

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Nguyễn Minh Quát	Bùi Hành Quân	Nguyễn Tấn Liêm
Chữ ký			
Chức vụ	Chuyên viên	Trưởng Phòng	Giám đốc

5 SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	QUY TRÌNH		Mã hiệu: QT KHTC-03
	Phê duyệt Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ đối với khu rừng phòng hộ thuộc địa phương quản lý		Lần ban hành: 01
			Ngày ban hành: /9/2021
			Trang: 3/5

1. MỤC ĐÍCH

Quy định trách nhiệm, trình tự giải quyết hồ sơ phê duyệt Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ đối với khu rừng phòng hộ thuộc địa phương quản lý.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

Áp dụng đối với: Các chủ rừng có nhu cầu phê duyệt Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ đối với khu rừng phòng hộ thuộc địa phương quản lý.

Trách nhiệm áp dụng: Tất cả công chức, người lao động thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015.

Các văn bản pháp quy đề cập tại mục 5.1 của Quy trình này.

4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

TTHC: Thủ tục hành chính.

UBND tỉnh: Ủy ban nhân dân tỉnh.

QT KHTC: Quy trình Kế hoạch - Tài chính.

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1	Cơ sở pháp lý			
	- Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ. - Quyết định số 4868/QĐ-BNN-TCLN ngày 10/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.			
5.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao	
	Tờ trình của chủ rừng (bản chính);	x		
	Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí phù hợp với phương án quản lý rừng bền vững được duyệt (bản chính).	x		
5.3	Số lượng hồ sơ			
	02 bộ			
5.4	Thời gian xử lý			
	50 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ			
5.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả			
	Phòng Kế hoạch – Tài chính Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn			
5.6	Lệ phí			
	Không			
5.7	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh và phân công xử	Lãnh đạo Phòng Kế hoạch - Tài chính	½ ngày làm việc	Mục 5.2

5 SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	QUY TRÌNH		Mã hiệu: QT KHTC-03
	Phê duyệt Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ đối với khu rừng phòng hộ thuộc địa phương quản lý		Lần ban hành: 01
			Ngày ban hành: /9/2021
			Trang: 4/5

	lý			
Bước 2	Kiểm tra, thẩm định các thành phần, nội dung hồ sơ.	Chuyên viên Phòng Kế hoạch - Tài chính	03 ngày làm việc	Mục 5.2
Bước 3	Dự thảo văn bản lấy ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.	Phòng Kế hoạch - Tài chính; Lãnh đạo Sở	01 ngày làm việc	Dự thảo Văn bản lấy ý kiến.
Bước 4	Ký văn bản lấy ý kiến	Lãnh đạo Sở	½ ngày làm việc	Văn bản lấy ý kiến
Bước 5	Tổng hợp ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan và dự thảo Văn bản đề nghị Chủ rừng chỉnh sửa, bổ sung (Thời gian lấy ý kiến không tính vào thời gian giải quyết TTHC)	Phòng Kế hoạch - Tài chính	08 ngày làm việc	Bảng tổng hợp ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan và dự thảo Văn bản đề nghị Chủ rừng chỉnh sửa, bổ sung (nếu có ý kiến đề nghị chỉnh sửa, bổ sung).
Bước 6	Ký văn bản đề nghị Chủ rừng chỉnh sửa, bổ sung	Lãnh đạo Sở	½ ngày làm việc	Văn bản đề nghị Chủ rừng chỉnh sửa, bổ sung.
Bước 7	Hoàn thành tổ chức thẩm định hồ sơ đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí.	Phòng Kế hoạch - Tài chính	20 ngày làm việc	Dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định.
Bước 8	Ký Tờ trình trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.	Lãnh đạo Sở	½ ngày làm việc	Tờ trình và dự thảo Quyết định.
Bước 9	Lấy số chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Văn thư Sở	½ ngày làm việc	Chuyển Tờ trình và dự thảo Quyết định đến UBND tỉnh.
Tổng thời gian giải quyết TTHC trong nội			34,5 ngày làm việc	

5SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT KHTC-03
	Phê duyệt Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ đối với khu rừng phòng hộ thuộc địa phương quản lý	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: /9/2021
		Trang: 5/5

Sở	
-----------	--

6. BIỂU MẪU VÀ PHỤ LỤC: Không

7. HỒ SƠ LƯU

TT	Tài liệu trong hồ sơ
1	Hồ sơ theo mục 5.2
2	Tờ trình, dự thảo Quyết định và văn bản liên quan
<i>Hồ sơ được lưu tại Phòng Kế hoạch – Tài chính Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống kho lưu trữ của cơ quan.</i>	